

Bản án số: 10/2024/HSST
Ngày: 09/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Bá Luyện

2. Ông Nguyễn Văn Quân

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Yến Nhi - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Bà Mai Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày **09/5/2024**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/HSST ngày 22/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024; đối với các bị cáo:

1/ Đỗ Văn Nam, sinh năm 2000; tại xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 4, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn An, sinh năm 1973 và bà Đào Thị Hương, sinh năm 1976; chưa có vợ con; Tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2023 đến ngày 01/11/2023; tạm giam từ ngày 01/11/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn; Có mặt.

2/ Ninh Văn Thực, sinh năm 1999; tại xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 2, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Văn Thịnh, sinh năm 1970 và bà Mai Thị Quyết, sinh năm 1971, chưa có vợ con; Tiền án:

- Bản án số 48/2020/HSST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội “cố ý làm hư hỏng tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (bị cáo chấp hành nộp án phí; hình phạt tù chưa chấp hành lại phạm tội mới)

- Bản án số 25/2021/HSST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt 06 tháng tù theo bản án số 48/2020/HSST, ngày 18/11/2020 của TAND huyện Nga Sơn, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 27 tháng tù; thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2020 (ngày 21/11/2022, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án)

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2023 đến ngày 01/11/2023; tạm giam từ ngày 01/11/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn; Có mặt.

** Người làm chứng:*

1/ Anh Thiệu Giang Nam - Sinh năm 1994; địa chỉ: thôn 5, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

2/ Anh Đào Duy Linh - Sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

3/ Chị Hà Thị Huyền - Sinh năm 2002; địa chỉ: Bản Bá Hạ, xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

4/ Chị Vi Thị Phương - Sinh năm 1998; địa chỉ: Bản Chiềng Xày, xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

5/ Chị Lữ Thị Xa - Sinh năm 2003; địa chỉ: Bản Din, xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

6/ Anh Đỗ Văn Đạt - Sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

7/ Anh Phan Văn Phước - Sinh năm 2007; địa chỉ: Thôn Yên Lộc, xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

8/ Anh Nguyễn Viết Linh - Sinh năm 2005; Địa chỉ: Xóm Dò 2, xã Yên Hưng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

9/ Anh Phạm Thế Tài - Sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 6, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

10/ Chị Nguyễn Thị Hoa - Sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Cộng Hòa, xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

11/ Anh Đặng Văn Thao - Sinh năm 2000; Địa chỉ: Xóm Dò 1, xã Yên Hưng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

12/ Anh Tống Xuân Hữu - Sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm Dò 1, xã Yên Hưng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 28/10/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc cơ sở kinh doanh Karaoke Galaxy của anh Nguyễn Văn Tám; địa chỉ Tiểu khu Yên Hạnh 2, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa có một số thanh niên có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 01 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện tại phòng 303, tầng 3 có 06 nam, nữ thanh niên đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, gồm Ninh Văn Thực, Đỗ Văn Nam, Đào Duy Linh, Hà Thị Huyền, Vi Thị Phương, Lữ Thị Xa; bên ngoài phòng 303 có Thiệu Giang Nam. Khi phát hiện

lực lượng Công an, Thực đã lấy chiếc đĩa sứ (đã sử dụng Ketamine cho mọi người sử dụng trước đó) ném ra ngoài cầu thang qua cửa phòng hát, còn Nguyễn Văn Phi bỏ chạy ra ngoài.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra phòng 303 phát hiện và thu giữ:

- 01 vỏ túi nilon dạng túi zip màu trắng, kích thước (3 x2,5)cm bên trong bám dính chất bột màu trắng tại vị trí gầm ghế sofa trên cùng đối diện cửa phòng hát đi vào (đã niêm phong, ký hiệu M1).

- 01 vỏ túi nilon dạng túi zip màu trắng, kích thước (7 x5)cm bên trong bám dính chất bột màu hồng tại vị trí phía sau loa đặt ở góc phòng phía trên đối diện cửa phòng hát đi vào (đã niêm phong, ký hiệu M2).

- Tại bậc cầu thang và chiếu nghỉ tầng 3, trước cửa ra vào phòng 303 có các mảnh vỡ của đĩa sứ màu trắng, trên các mảnh vỡ có bám dính chất bột màu trắng cùng một thẻ cứng màu xanh, loại thẻ ATM của Ngân hàng, trên thẻ có dòng chữ PHAN THE TAI và có bám dính chất bột màu trắng.

- Phát hiện, thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Thiệu Giang Nam có 01 túi nilon trắng dạng túi zip, kích thước (11 x7)cm, bên trong chứa các sợi dạng thực vật màu nâu

* Thu giữ của Đỗ Văn Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu vàng, số IMEI: 354834095454066, gắn sim số 0967468561; Ninh Văn Thực 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu vàng, số IMEI 1: 3544561000127600, IMEI 2: 354457100127608, gắn sim 01 là 0392387919 và sim 2 là 0374821331. Công an huyện Nga Sơn lập biên bản vụ việc, lập biên bản tạm giữ và biên bản niêm phong số đồ vật trên.

Đến 02 giờ 30 phút Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực đã đầu thú với Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Những đối tượng có mặt tại phòng 303 trình bày đều sử dụng ma túy (trừ Lữ Thị Xa).

Đối với Thiệu Giang Nam trình bày: Tối ngày 27/10/2023, Nam đi hát Karaoke tại quán Galaxy (không đi cùng Đỗ Văn Nam), khi Công an đến kiểm tra Nam đang ở gần cửa phòng 303, trên người có mang theo 01 túi nilon chứa cỏ mỹ (ma túy). Nguồn gốc số ma túy này Nam được người bạn cho khi đi đám cưới ở Thành phố Sapa, nhưng chưa sử dụng.

Cơ quan điều tra xét nghiệm nước tiểu và xét nghiệm tìm chất ma túy của 08 người, gồm: Nguyễn Văn Phi, Lữ Thị Xa, Vi Thị Phụng, Hà Thị Huyền, Thiệu Giang Nam, Đào Duy Linh, Ninh Văn Thực, Đỗ Văn Nam. Kết quả xét nghiệm 06 người dương tính với ma túy, gồm: Nguyễn Văn Phi, Vi Thị Phụng, Hà Thị Huyền, Đào Duy Linh, Ninh Văn Thực, Đỗ Văn Nam. Sau khi thực hiện việc xét nghiệm tìm chất ma túy đối với những người trên, Cơ quan điều tra đã niêm phong 08 chai nhựa có chứa mẫu nước tiểu và 08 que test theo quy định.

Ngày 28/10/2023, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu giám định số 69/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định các chất nghi là ma túy thu giữ tối ngày 28/10/2023.

Tại Kết luận giám định số 3951/KL-KTHS ngày 30/10/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Các dạng thực vật màu nâu của phong bì bằng giấy viền xanh đỏ niêm phong gửi giám định là Cần san, có tổng khối lượng là 0,119g (không phẩy một một chín gam).

- Chất bột màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon của phong bì ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Chất bột màu hồng bám dính trong vỏ túi nilon của phong bì ký hiệu M2 niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, ketamine; không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Chất bột màu trắng bám dính trên các mảnh vỡ của đĩa sứ màu trắng của thùng catton màu xanh niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ketamine; không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Chất bột màu trắng bám dính trên 01 thẻ cứng màu xanh của thùng catton màu xanh niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ketamine; không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã điều tra làm rõ: Tối ngày 27/10/2023, Đỗ Văn Nam rủ một số bạn đi ăn tại thị trấn Nga Sơn nhân dịp sinh nhật bạn gái Lữ Thị Xa. Sau khi ăn uống xong, Nam mời Ninh Văn Thực, Nguyễn Văn Phi, Phạm Thế Tài, Lữ Thị Xa, Hà Thị Huyền đi hát karaoke tại phòng 202 quán Galaxy, Lữ Thị Xa gọi thêm bạn là Vi Thị Phương, Phương đồng ý nên Xa và Huyền đi đến Nga Thành đón Phương đi hát. Do Thực liên hệ mua được ma túy gồm 01 chỉ Ketamine và 01 viên kẹo MDMA của người đàn ông ở Ninh Bình, giá 3.200.000đ, Thực chuyển khoản trả tiền, người đàn ông mang ma túy đến gần cơ sở kinh doanh Galaxy để giao. Thực nói Nam “Lấy được đồ rồi”, Nam hiểu là có ma túy, Nam đứng ở chiều nghỉ của cầu thang tầng 02 nói với xuống quầy lễ tân hỏi thuê một phòng rồi Nam đi vào phòng 202. Sau đó, Nam đi ra gọi Đỗ Văn Đạt là nhân viên của quán đang trực lễ tân hỏi Đạt là phòng nào, Đạt trả lời “phòng 303”, rồi Đạt gọi Phan Văn Phước là nhân viên của quán đến bật điện phòng 303 và mang café cho khách. Khi Nam đặt phòng, Thực đứng bên cạnh nghe biết đã thuê phòng 303 nên Thực đi cùng Phước đến phòng 303 và nói Phước cho mượn đĩa sứ. Phước lấy đĩa sứ của quán mang lên phòng 303 để ở ghế và nói với Thực “Anh ơi em để đĩa ở đây nhá”, rồi Phước đi ra ngoài phục vụ khách hát ở phòng hát khác. Có đĩa sứ, Thực lấy MDMA bẻ thành 03 mảnh nhỏ, sử dụng 01 mảnh và bỏ 02 mảnh lên đĩa sứ. Khi Nam vào phòng thực nói Nam đi lấy thẻ xào ke. Biết Thực cần thẻ cứng để xào ma túy nên Nam đến phòng 202, gặp Phan Thế Tài nói “cho mượn thẻ căn cước” thì được anh Tài đưa cho một thẻ ATM màu xanh. Nam cầm thẻ đến phòng 303 đưa cho Thực rồi xuống phòng 202. Đến cầu thang Nam gặp Đào Duy Linh là bạn Nam vừa gọi đến hát và nói “có chơi” (sử dụng ma túy) thì lên phòng 303 nên Linh đi lên phòng 303, còn Nam xuống phòng 202 thì gặp Xa nói “có chơi” thì lên phòng 303. Thấy còn mấy người chưa lên, Phi quay lại phòng 202 tắt nhạc, gọi Phương và Huyền lên phòng 303 để hát. Sau khi được Nam đưa thẻ, Thực dùng thẻ để xào ke, phân chia thành các đường kẻ nhỏ rồi sử dụng bằng cách sử dụng ống hút cuốn tờ tiền polime, hít qua lỗ

mũi. Tiếp đó, Thực đưa 02 mảnh MDMA cho Phương, Huyền sử dụng. Khi nhiều người vào phòng, Thực bê đĩa ketamine để trên ghế nói mọi người “có chơi không”, Phi, Linh, Huyền, Phương và Nam đều sử dụng ketamine trên đĩa.

Về người khởi xướng thuê thêm phòng 303 để sử dụng ma túy: Quá trình điều tra Đỗ Văn Nam khai nhận khi cả nhóm hát ở phòng 202, Phi nói Nam thuê phòng để tý chơi đồ (sử dụng ma túy) nên Nam đã gọi cho lễ tân đặt phòng 303. Việc Phi nói Nam thuê phòng để sử dụng ma túy, do nhạc bật to nên chỉ Nam và Phi biết. Khi Nam từ phòng 202 lên phòng 303, Thực đang trong phòng nên sai Nam đi lấy thẻ. Do biết Thực có ma túy, Nam đã mượn thẻ căn cước của Phạm Thế Tài, nhưng không nói cho Tài biết mục đích mượn. Tuy nhiên, Phi trình bày cùng nhóm bạn hát ở phòng 202, sau đó Nam nói phòng này chật lên phòng 303 hát cho rộng nên Phi đã lên, không nói Nam thuê phòng sử dụng ma túy.

Do lời khai của Nam và Phi mâu thuẫn nên Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Nam và Phi để làm rõ ai là người khởi xướng việc thuê phòng 303 để sử dụng ma túy nhưng cả hai đều giữ nguyên nội dung trình bày trong quá trình điều tra. Như vậy, Nam là người đứng ra tổ chức sinh nhật cho người yêu của mình, Nam biết Thực có ma túy, còn Phi không biết, không thừa nhận nói Nam thuê phòng để sử dụng ma túy nên không có căn cứ khẳng định việc Phi là người là người khởi xướng, thuê địa điểm để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Phi.

Nguồn gốc số ma túy nhóm đối tượng sử dụng tại phòng 303, Thực trình bày: Nam mời đi hát ở phòng 202. Trong lúc nhạc to Nam ghé sát tai Thực nói: Thực “gọi đồ về chơi” (sử dụng ma túy). Thực liên hệ qua zalo “Hữu Yên” để mua 01 chỉ ketamine và 02 viên kẹo MDMA của một người đàn ông ở Ninh Bình, không biết tên tuổi địa chỉ, giá 3.200.000đ, Thực chuyển trả trước 1.400.000đ qua tài khoản Lê Nguyễn Viết Linh. Thực nhận ma túy qua người đàn ông đi xe ô tô đến quán Galaxy, gọi cho Thực qua zalo hướng dẫn ra đường nhận. Thực đi ra, người đàn ông hạ kính xe thả ma túy xuống đường để Thực đến lấy nên Thực không biết người đàn ông tên gì, đặc điểm, biển số xe. Công an huyện Nga Sơn kiểm tra nhật ký điện thoại của Thực nhưng không thể hiện cuộc gọi giữa người có tên “Hữu Yên” với Thực do người đó nói Thực xóa ngay sau khi liên lạc nên Thực đã xóa nhật ký liên lạc, số điện thoại đăng ký tài khoản zalo này Thực không biết. Đối với Nam không thừa nhận nói Thực đi mua ma túy về sử dụng, khi Thực nói Nam đi lấy thẻ Nam mới biết Thực có ma túy nhưng nguồn gốc ma túy ở đâu thì Nam không biết. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất với Nam và Thực nhưng cả hai đều giữ nguyên nội dung đã trình bày. Nên không có căn cứ khẳng định Nam là người nói Thực đi mua ma túy.

Công an xác minh số tiền Thực chuyển đến tài khoản Lê Nguyễn Viết Linh, kết quả TK 19071896673012 mang tên Lê Nguyễn Viết Linh mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam Techcombank (TCB) là của Nguyễn Viết Linh. Tiến hành làm việc với Linh, Linh khai Tổng Xuân Hữu cách nhà Linh, do hai người chơi với nhau từ lâu. Khoảng tháng 8/2023, Hữu nhờ Linh mở tài khoản rồi đưa cho Hữu sử dụng. Linh đã mở số tài khoản trên rồi đưa mật khẩu, mã pin cho Hữu sử dụng. Trên cơ sở lời khai của Linh ngày 02/02/2024 cũng như lịch sử giao dịch tại Ngân hàng, cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập của Tổng Xuân Hữu để làm việc nhưng Hữu không có mặt

tại địa phương nên chưa có căn cứ để xác định người bán ma túy cho Ninh Văn Thực là ai. Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm người bán ma túy cho Thực để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc ống hút được cuộn bằng tờ tiền polymer các đối tượng trình bày đã dùng để sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy.

Đối với điện thoại IPHONE 8 PLUS, gắn sim số 0967468561 của Đỗ Văn Nam do không liên quan đến hành vi phạm tội đã được Cơ quan điều tra trả lại theo quy định.

Đối với Phan Thế Tài là người cho Nam mượn thẻ ATM, nhưng Nam khai khi Nam mượn không nói cho Tài biết mục đích Nam mượn thẻ. Hiện tại, Tài không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ nhận thức của Tài khi cho Nam mượn thẻ. Cơ quan điều tra sẽ tiến hành xác minh làm rõ nội dung này; đủ căn cứ chứng minh sẽ xem xét xử lý Tài theo quy định.

Đối với Thiệu Giang Nam, là người tàng trữ trong người các đoạn thực vật màu nâu, kết quả giám định là ma túy, loại Cần sa có khối lượng 0,119g (*không thấy một một chín gam*), do Nam chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, hoặc bị kết án về tội này...nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được Cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Đào Duy Linh, Vi Thị Phương, Hà Thị Huyền, Nguyễn Văn Phi đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Đỗ Văn Đạt và Phan Văn Phước là nhân viên phục vụ của cơ sở kinh doanh Karaoke, đã bố trí phòng 303 cho Đỗ Văn Nam lấy đĩa sù cho Ninh Văn Thực theo yêu cầu của Nam và Thực. Đạt và Phước không biết việc Nam thuê phòng 303 và Thực lấy đĩa sù để thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi của Đạt và Phước không cấu thành tội phạm.

Đối với cơ sở kinh doanh Karaoke, do Nguyễn Văn Tám làm chủ sở hữu thiếu trách nhiệm trong quản lý nên để các đối tượng sử dụng phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy, hoạt động quá giờ quy định, sử dụng phòng 303 làm phòng hát khi tầng 3 chưa được cấp phép kinh doanh do chưa đủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy, đã bị Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- 01 Phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán của phong bì được dán kín, niêm phong bởi các hình chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Phi Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của thùng catton màu xanh, các mảnh vỡ của đĩa sù màu trắng; 01 thẻ cứng màu xanh, trên thẻ có dòng chữ “PHAN THE TAI”. Tất cả được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 08 chai nhựa có mẫu nước tiểu, tại nắp chai được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có chữ ký, chữ viết các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh Thanh Hóa;

- 08 que TEST thể hiện kết quả xét nghiệm ma túy, niêm phong trong 08 phong bì viền xanh đỏ, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu vàng, số IMEI 1: 354456100127600, IMEI 2: 354457100127608, gắn sim một là 0392387919 và sim hai là 0374821331, thu giữ của Ninh Văn Thực, được niêm phong trong 01 phong bì viền xanh, đỏ, dán kín, tại các mép dán của phong bì có chữ ký, họ tên của Trần Minh Hải, Ninh Văn Thực, Trương Thị Lê và các hình dấu tròn, màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn Nam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Ninh Văn Thực về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn Nam.

- Điểm b, điểm h khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ninh Văn Thực.

Xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Văn Nam từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/10/2023;

- Bị cáo Ninh Văn Thực từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/10/2023 ;

* Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ 01 Phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán của phong bì được dán kín, niêm phong bởi các hình chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Phi Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của thùng carton màu xanh, các mảnh vỡ của đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ cứng màu xanh, trên thẻ có dòng chữ “PHAN THE TAI”. Tất cả được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 08 chai nhựa có mẫu nước tiểu, tại nắp chai được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có chữ ký, chữ viết các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh Thanh Hóa;

+ 08 que TEST thể hiện kết quả xét nghiệm ma túy, niêm phong trong 08 phong bì viền xanh đỏ, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu vàng, số IMEI 1: 354456100127600, IMEI 2: 354457100127608, gắn sim một là 0392387919 và sim hai là 0374821331, thu giữ của Ninh Văn Thực, được niêm phong trong 01 phong bì viền xanh, đỏ, dán kín, tại các mép dán của phong bì có chữ ký, họ tên của Trần Minh Hải, Ninh Văn Thực, Trương Thị Lê và các hình dấu tròn, màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Các bị cáo Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực không có ý kiến tranh luận với VKS; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: khoảng 01 giờ 10 phút ngày 28/10/2023 tại cơ sở kinh doanh Karaoke Galaxy do Nguyễn Văn Tám làm chủ. Tại đây Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực đã thuê phòng, chuẩn bị ma túy loại MDMA và ketamin, xào ma túy, đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của Đào Duy Linh, Nguyễn Văn Phi, Hà Thị Huyền, Vi Thị Phương, thuộc trường hợp phạm tội đối với hai người trở lên. Đối với Ninh Văn Thực đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Đỗ Văn Nam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; đối với Ninh Văn Thực về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây nhiều tác hại khôn lường về sức khỏe, đạo đức, lối sống, kinh tế cho con người. Các bị cáo nhận thức rõ việc làm của mình là nguy hiểm nhưng các bị cáo vẫn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn. Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được thực hiện tại phòng 303 của cơ sở kinh doanh karaoke Galaxy. Các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết với nhau, trong đó Đỗ Văn Nam là người thuê địa điểm, Ninh Văn Thực là người chuẩn bị ma túy nên hai bị cáo có vai trò như nhau.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 BLHS đối với các bị cáo.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Thực có nhân thân xấu; bị cáo Nam có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú. Mặt khác, bị cáo Đỗ Văn Nam có ông ngoại là ông Đào Trọng Cử là thương binh loại A; ông nội là ông Đỗ Văn Thái được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đỗ Văn Nam là người thuê địa điểm để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Ninh Văn Thực là người chuẩn bị ma túy. Xét về vai trò hai bị cáo là ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo Nam có nhân thân tốt; bị cáo Thực có nhân thân xấu, chịu thêm 01 tình tiết định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 BLHS. Vì vậy, mức hình phạt của bị cáo Thực sẽ chịu cao hơn bị cáo Nam. Vì vậy, cần áp dụng Điều 38 BLHS, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân biết chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật dành cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ 01 Phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán của phong bì được dán kín, niêm phong bởi các hình chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của thùng catton màu xanh, các mảnh vỡ của đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ cứng màu xanh, trên thẻ có dòng chữ “PHAN THE TAI”. Tất cả được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 08 chai nhựa có mẫu nước tiểu, tại nắp chai được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có chữ ký, chữ viết các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

+ 08 que TEST thể hiện kết quả xét nghiệm ma túy, niêm phong trong 08 phong bì viền xanh đỏ, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của các thành phần

tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu vàng, số IMEI 1: 354456100127600, IMEI 2: 354457100127608, gắn sim một là 0392387919 và sim hai là 0374821331, thu giữ của Ninh Văn Thực, được niêm phong trong 01 phong bì viền xanh, đỏ, dán kín, tại các mép dán của phong bì có chữ ký, họ tên của Trần Minh Hải, Ninh Văn Thực, Trương Thị Lê và các hình dấu tròn, màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực phải nộp tiền án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với Đỗ Văn Nam);

Điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với Ninh Văn Thực)

* Tuyên bố: Các bị cáo phạm tội Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: - Bị cáo Đỗ Văn Nam 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (29/10/2023).

- Bị cáo Ninh Văn Thực 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (29/10/2023).

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ 01 Phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán của phong bì được dán kín, niêm phong bởi các hình chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của thùng catton màu xanh, các mảnh vỡ của đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ cứng màu xanh, trên thẻ có dòng chữ “PHAN THE TAI”. Tất cả được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Xuân Thường và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 08 chai nhựa có mẫu nước tiểu, tại nắp chai được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có chữ ký, chữ viết các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

+ 08 que TEST thể hiện kết quả xét nghiệm ma túy, niêm phong trong 08 phong bì viền xanh đỏ, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của các thành phần

tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu vàng, số IMEI 1: 354456100127600, IMEI 2: 354457100127608, gắn sim một là 0392387919 và sim hai là 0374821331, thu giữ của Ninh Văn Thực, được niêm phong trong 01 phong bì viền xanh, đỏ, dán kín, tại các mép dán của phong bì có chữ ký, họ tên của Trần Minh Hải, Ninh Văn Thực, Trương Thị Lê và các hình dấu tròn, màu đỏ của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc bị cáo Đỗ Văn Nam, Ninh Văn Thực, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

* Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Cơ quan CSĐT;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn;
- Các bị cáo;
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

